TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

Họ và tên: .....

Lớp: 2 .....

Điểm	Lời phê của thầy cô

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Môn: Toán lớp 2 · Đề số 44

Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 30 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

Câu 1. *(0,5 điểm)* Số 27 viết thành tổng các chục và đơn vị là:

A. 27 = 2 + 7 **B.** 27 = 20 + 8 **C.** 27 = 20 + 7 **D.** 27 = 70 + 2

Câu 2. *(0,5 điểm)* Số liền sau của số liền trước số 70 là:

A. 70 **B.** 69 **C.** 71 **D.** 68

Câu 3. *(0,5 điểm)* Hiệu của số lớn nhất và số bé nhất có hai chữ số khác nhau lập từ ba chữ số 0, 4, 8 là:

A. 46 **B.** 53 **C.** 55 **D.** 44

Câu 4. *(0,5 điểm)* Số thích hợp điền vào chỗ chấm: ……. − 25 = 29

A. 54 **B.** 51 **C.** 64 **D.** 44

Câu 5. *(0,5 điểm)* Kết quả của phép tính 20 + 37 + 27 là:

A. 88 **B.** 94 **C.** 74 **D.** 84

Câu 6. *(0,5 điểm)* Đồng hồ bên chỉ mấy giờ?



A. 3 giờ 30 phút **B.** 2 giờ 15 phút

C. 4 giờ 15 phút **D.** 3 giờ 15 phút

Câu 7. *(0,5 điểm)* Ngày 2 tháng 12 là thứ Bảy. Ngày 9 tháng 12 cũng là thứ mấy?

A. thứ Hai **B.** thứ Tư **C.** thứ Ba **D.** thứ Bảy

Câu 8. *(0,5 điểm)* Độ dài đường gấp khúc ABCD là:

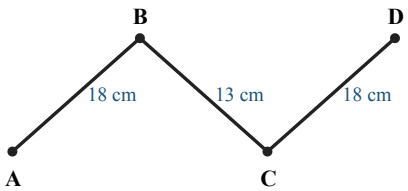

A. 31 cm **B.** 39 cm **C.** 49 cm **D.** 59 cm

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 9. *(1 điểm)* Cho các số: 19, 85, 14, 27, 53.

a) Sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn: ……

b) Hiệu của số lớn nhất và số bé nhất: ……

Câu 10. *(1 điểm)* Viết tiếp hai số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 31, 38, 45, 52, ……, ……

b) 82, 71, 60, 49, ……, ……

Câu 11. *(1 điểm)* Tính:

a) 65 + 9 + 20 = ……

b) 50 − 25 + 9 = ……

c) 63 − 24 − 6 = ……

d) 21 l + 37 l − 22 l = …… l

Câu 12. *(1 điểm)* Quan sát hai đồng hồ rồi viết vào chỗ chấm:





a) Đồng hồ thứ nhất chỉ …… giờ …… phút

b) Đồng hồ thứ hai chỉ …… giờ …… phút

Câu 13. *(1 điểm)* Quan sát hình vẽ rồi viết số thích hợp vào chỗ chấm:

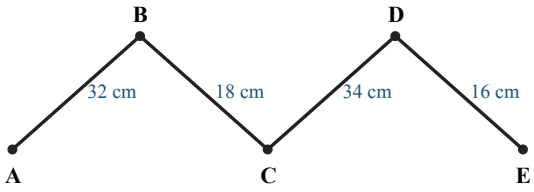

a) Độ dài đường gấp khúc ABCDE là: …… cm

b) Đổi ra đề-xi-mét: …… dm

Câu 14. *(1 điểm)* Bao thứ nhất có 73 kg gạo. Người ta lấy từ bao thứ nhất ra 34 kg rồi đổ thêm vào đó 12 kg gạo. Hỏi bao thứ nhất lúc này có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

a) Sau khi lấy ra, bao còn: …… kg

b) Lúc này bao có: …… kg

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 2 · Đề số 44

A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	A	D	A	D	D	D	C

B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu 9.

a) 14, 19, 27, 53, 85

b) 85 − 14 = 71

Câu 10.

a) Thêm 7 mỗi lần: 59, 66

b) Bớt 11 mỗi lần: 38, 27

Câu 11.

a) 65 + 9 = 74; 74 + 20 = 94

b) 50 − 25 = 25; 25 + 9 = 34

c) 63 − 24 = 39; 39 − 6 = 33

d) 21 + 37 = 58; 58 − 22 = 36

Câu 12.

a) 7 giờ 30 phút (hay 7 giờ rưỡi)

b) 11 giờ 15 phút

Câu 13.

a) 32 + 18 + 34 + 16 = 100 (cm)

b) 100 cm = 10 dm

Câu 14.

73 − 34 = 39 (kg)

39 + 12 = 51 (kg)